

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định tuyển sinh sau đại học tại Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kèm theo Quyết định số 5537/QĐ-ĐHYD ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3077/BYT-K2ĐT ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc đảm bảo chất lượng đào tạo nhân lực y tế trình độ CKI, CKII và BSNT;

Căn cứ Quyết định số 5537/QĐ-ĐHYD ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tuyển sinh sau đại học tại Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Biên bản số 4250/BB-ĐHYD ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo đồng ý chủ trương sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định tuyển sinh sau đại học;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định tuyển sinh sau đại học tại Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kèm theo Quyết định số 5537/QĐ-ĐHYD ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh; cụ thể như sau:

1. Sửa đổi điểm b, khoản 1 và khoản 2 Điều 8. Đối tượng, điều kiện dự thi như sau:

1. Chuyên khoa cấp I:

b) Điều kiện dự thi:

- Văn bằng:

+ Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ, Dược sĩ đại học thuộc ngành tương ứng với chuyên ngành đăng ký dự thi.

+ Có bằng tốt nghiệp Bác sỹ y học dự phòng được đăng ký dự thi chuyên khoa cấp I chuyên ngành Y học gia đình.

- Chứng chỉ hành nghề và thâm niên công tác:

+ Đối với các chuyên ngành yêu cầu phải có Giấy phép/Chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh: thí sinh chỉ được dự thi sau khi có Giấy phép/Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

Chữ

+ Thâm niên: được dự thi ngay sau khi có Giấy phép/Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi).

- Có công văn cử đi dự thi của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo phân cấp quản lý và theo quy định của pháp luật; đối với thí sinh không có cơ quan, đơn vị công tác tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi thì được dự thi theo diện thí sinh tự do (không yêu cầu công văn cử đi dự thi), trong trường hợp này thí sinh phải có bản cam kết không thuộc sự quản lý, không ký hợp đồng lao động với bất kỳ cơ quan, đơn vị nào trong thời điểm đăng ký dự thi.

- Có đủ sức khỏe để học tập.

- Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên hoặc không trong thời gian thi hành án, được cơ quan quản lý trực tiếp hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

- Người dự tuyển đang theo học chương trình đào tạo chính quy, tập trung, toàn thời gian diễn ra trong giờ hành chính và có thời điểm kết thúc sau ngày khai giảng khóa: trúng tuyển thì không được đăng ký dự thi (Các khóa đào tạo không liên tục, đào tạo bồi dưỡng, hoặc đào tạo ngoài giờ hành chính/cuối tuần không bị hạn chế bởi quy định này). Các trường hợp vi phạm sẽ bị hủy kết quả thi hoặc buộc thôi học (trong trường hợp đã có Quyết định công nhận trúng tuyển/công nhận học viên).

2. Chuyên khoa cấp II:

b) Điều kiện dự thi:

- Văn bằng:

+ Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ, Dược sĩ và bằng tốt nghiệp CKI, BSNT, ThS của ngành/chuyên ngành tương ứng với ngành/chuyên ngành đăng ký dự thi theo nguyên tắc chuyên ngành hẹp (sâu) của ngành tương ứng với ngành đã được đào tạo ở trình độ CKI, BSNT hoặc ThS.

+ Đối với thí sinh dự thi chuyên ngành Quản lý y tế /Tổ chức Quản lý dược nếu có văn bằng CKI, BSNT, Thạc sĩ không đúng với chuyên ngành đăng ký dự thi thì phải có xác nhận bằng văn bản của Thủ trưởng đơn vị về việc thí sinh đang làm lãnh đạo hoặc đã được quy hoạch lãnh đạo cấp Khoa/Phòng/Bộ môn hoặc tương đương trở lên.

- Chứng chỉ hành nghề và thâm niên công tác:

+ Chứng chỉ hành nghề: có Giấy phép/Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với các chuyên ngành yêu cầu phải có Giấy phép/Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

+ Thâm niên: được dự thi ngay sau khi có bằng tốt nghiệp CKI hoặc BSNT hoặc ThS (tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi).

- Có công văn cử đi dự thi của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo phân cấp quản lý và theo quy định của pháp luật; đối với thí sinh không có cơ quan, đơn vị công tác tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi thì được dự thi theo diện thí sinh tự do (không yêu cầu công văn cử đi dự thi), trong trường hợp này thí sinh phải có bản cam kết không thuộc sự quản lý, không ký hợp đồng lao động với bất kỳ cơ quan, đơn vị nào trong thời điểm đăng ký dự thi.

- Có đủ sức khỏe để học tập.

- Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên hoặc không trong thời gian thi hành án, được cơ quan quản lý trực tiếp hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

thao

- Người dự tuyển đang theo học chương trình đào tạo chính quy, tập trung, toàn thời gian diễn ra trong giờ hành chính và có thời điểm kết thúc sau ngày khai giảng khóa trúng tuyển thì không được đăng ký dự thi (Các khóa đào tạo không liên tục, đào tạo bồi dưỡng, hoặc đào tạo ngoài giờ hành chính/cuối tuần không bị hạn chế bởi quy định này). Các trường hợp vi phạm sẽ bị hủy kết quả thi hoặc buộc thôi học (trong trường hợp đã có Quyết định công nhận trúng tuyển/công nhận học viên).

4. Trình độ thạc sĩ:

b) Điều kiện dự thi:

- Có công văn cử đi dự thi của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo phân cấp quản lý và theo quy định của pháp luật; đối với thí sinh không có cơ quan, đơn vị công tác tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi thì được dự thi theo diện thí sinh tự do (không yêu cầu công văn cử đi dự thi), trong trường hợp này thí sinh phải có bản cam kết không thuộc sự quản lý, không ký hợp đồng lao động với bất kỳ cơ quan, đơn vị nào trong thời điểm đăng ký dự thi.

- Người dự tuyển đang theo học chương trình đào tạo chính quy, tập trung, toàn thời gian diễn ra trong giờ hành chính và có thời điểm kết thúc sau ngày khai giảng khóa trúng tuyển thì không được đăng ký dự thi (Các khóa đào tạo không liên tục, đào tạo bồi dưỡng, hoặc đào tạo ngoài giờ hành chính/cuối tuần không bị hạn chế bởi quy định này). Các trường hợp vi phạm sẽ bị hủy kết quả thi hoặc buộc thôi học (trong trường hợp đã có Quyết định công nhận trúng tuyển/công nhận học viên).

5. Trình độ tiến sĩ:

b) Điều kiện dự thi:

- Năng lực ngoại ngữ:

+ Có bằng tốt nghiệp (hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời có thông tin của Quyết định công nhận tốt nghiệp) trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp.

- Người dự tuyển đang theo học chương trình đào tạo chính quy, tập trung, toàn thời gian diễn ra trong giờ hành chính và có thời điểm kết thúc sau ngày khai giảng khóa trúng tuyển thì không được đăng ký dự thi (Các khóa đào tạo không liên tục, đào tạo bồi dưỡng, hoặc đào tạo ngoài giờ hành chính/cuối tuần không bị hạn chế bởi quy định này). Các trường hợp vi phạm sẽ bị hủy kết quả thi hoặc buộc thôi học (trong trường hợp đã có Quyết định công nhận trúng tuyển/công nhận học viên).

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và bổ sung khoản 4 Điều 24. Tiểu ban chuyên môn đánh giá hồ sơ và đề cương nghiên cứu như sau:

2. Tiểu ban chuyên môn: Có tối thiểu 03 thành viên đối với đánh giá hồ sơ, đề cương dự thi trình độ thạc sĩ; có tối thiểu 05 thành viên trong đó có ít nhất một người ngoài đơn vị chuyên môn đối với đánh giá hồ sơ, đề cương dự thi trình độ tiến sĩ; có học vị từ tiến sĩ trở lên, gồm Trưởng Tiểu ban, Ủy viên thư ký và Ủy viên. Tiểu ban đánh giá hồ sơ, đề cương dự thi là giảng viên, nghiên cứu viên của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh hoặc ngoài trường, am hiểu lĩnh vực và vấn đề dự định nghiên cứu của thí sinh; có thể có một người dự kiến hướng dẫn tham gia Tiểu ban chuyên môn.

4. Đánh giá hồ sơ và đề cương nghiên cứu:

a) Tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh thông qua đánh giá đề cương nghiên cứu và năng lực của thí sinh. Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh đánh giá phân loại thí sinh thông qua hồ sơ dự tuyển, kết quả học tập ở trình độ đại học, thạc sĩ

thư

hoặc bác sĩ nội trú, chuyên khoa cấp II, chuyên khoa cấp I; trình độ ngoại ngữ; thành tích nghiên cứu khoa học đã có; kinh nghiệm hoạt động chuyên môn; hình thức bài luận về dự định nghiên cứu; ý kiến nhận xét đánh giá và ủng hộ thí sinh trong thư giới thiệu.

b) Căn cứ các yêu cầu đánh giá, Tiểu ban chuyên môn đánh giá người dự tuyển bằng chấm điểm theo thang điểm 100. Các thành viên của Tiểu ban chuyên môn chấm điểm độc lập, từng thành viên cho điểm đánh giá. Điểm của người dự tuyển là trung bình cộng điểm của các thành viên Tiểu ban chuyên môn. Điểm đánh giá hồ sơ và đề cương nghiên cứu phải đạt từ 50 điểm trở lên (thang điểm 100), trong đó phần đánh giá đề cương nghiên cứu khoa học của tiểu ban chuyên môn phải đạt từ 40 điểm trở lên; có tối thiểu 02 thành viên đánh giá điểm đạt đối với người dự tuyển trình độ thạc sĩ, có tối thiểu 03 thành viên đánh giá điểm đạt đối với người dự tuyển trình độ tiến sĩ.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 26. Miễn thi như sau:

2. Nợ thi môn ngoại ngữ:

Các thí sinh được nợ thi môn ngoại ngữ sẽ học, thi đạt môn ngoại ngữ trong quá trình đào tạo hoặc nộp bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài hoặc chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương, chứng chỉ còn thời hạn 02 năm từ ngày cấp, được cấp bởi một cơ sở giáo dục, đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận thì mới được xét thi tốt nghiệp chuyên khoa cấp II.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm a), khoản 1 Điều 27. Chính sách ưu tiên như sau:

a) Người có thời gian công tác liên tục từ đủ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) ở đơn vị sự nghiệp công lập tại các địa phương thuộc khu vực 1 theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Thời gian công tác được tính kể từ ngày bắt đầu làm việc được quy định trong Quyết định tuyển dụng, hoặc hợp đồng lao động toàn thời gian, hoặc Quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 4 Điều 29. Điều kiện xét trúng tuyển bổ sung như sau:

2. Căn cứ vào số lượng thí sinh bị xóa tên khỏi danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển hoặc danh sách kèm theo Quyết định công nhận học viên, Hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét, quyết định việc tổ chức xét trúng tuyển bổ sung đối với thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển;

4. Thí sinh không nộp hồ sơ đăng ký nhập học đúng thời gian quy định hoặc thí sinh đã nộp hồ sơ đăng ký nhập học hoặc được công nhận học viên nhưng xin thôi học sẽ được xóa tên khỏi danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 32. Ban thanh tra như sau:

Điều 32. Ban kiểm tra, giám sát

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Ban kiểm tra, giám sát để kiểm tra, giám sát công tác chỉ đạo, tổ chức kỳ thi của Hội đồng tuyển sinh và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các khâu của kỳ thi tuyển sinh; xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan xảy ra trong kỳ thi tuyển sinh.

2. Trưởng Ban kiểm tra là Trưởng/Phó phòng Thanh tra - Pháp chế chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và trước pháp luật về công tác kiểm tra, giám sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong kỳ thi tuyển sinh, có nhiệm vụ, quyền hạn và điều hành toàn bộ công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

thao

7. Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 2 Điều 37. Xử lý thí sinh vi phạm Quy chế thi như sau:

a) Đối với thí sinh vi phạm lỗi một lần: nhìn bài thi hoặc trao đổi bài thi với thí sinh khác, hoặc khi có hiệu lệnh/thông báo hết giờ làm bài nhưng vẫn tiếp tục làm bài, hoặc không tuân thủ theo hướng dẫn, nhắc nhở của cán bộ coi thi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành; sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định tuyển sinh sau đại học tại Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kèm theo Quyết định số 5537/QĐ-ĐHYD ngày 09 tháng 9 năm 2024 và các quy định liên quan trước đây của Hiệu trưởng Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Trưởng Phòng Hành chính Tổng hợp, Trưởng Phòng Đào tạo Sau đại học, Trưởng các Phòng chức năng, lãnh đạo các Trường, Khoa, Bộ môn, Trung tâm, đơn vị thuộc, trực thuộc Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *thao*

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTSĐH.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Quốc Đạt